

KẾ HOẠCH

**sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU
ngày 04 tháng 01 năm 2012 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (khóa XIV)
về lãnh đạo công tác đảm bảo an ninh chính trị trong tình hình mới**

Thực hiện Chương trình số 30-CTr/TU, ngày 11 tháng 01 năm 2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về *Chương trình làm việc của Ban Thường vụ Tỉnh ủy năm 2017*; Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 05-NQ/TU, ngày 04 tháng 01 năm 2012 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy (khóa XIV) về *lãnh đạo công tác đảm bảo an ninh chính trị trong tình hình mới* (sau đây gọi tắt là Nghị quyết 05-NQ/TU), như sau:

I- Mục đích, yêu cầu

1- Đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết 05-NQ/TU, đề ra phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp lãnh đạo thực hiện có hiệu quả đối với việc đảm bảo giữ vững ổn định an ninh chính trị trên địa bàn tỉnh trong thời gian tới.

2- Việc sơ kết đánh giá phải đảm bảo nghiêm túc, bám sát nội dung các quan điểm chỉ đạo của Nghị quyết 05-NQ/TU, chú trọng đánh giá những kết quả đạt được; đồng thời, chỉ rõ những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân hạn chế, vướng mắc, những vấn đề mới phát sinh, rút ra bài học kinh nghiệm và đề xuất chủ trương, giải pháp cụ thể, phù hợp trước mắt và lâu dài.

II- Nội dung sơ kết

1- Đánh giá tình hình

- Đánh giá những nhân tố tác động, ảnh hưởng tiêu cực đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội: Âm mưu, phương thức, thủ đoạn hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, bọn phản động.

- Đánh giá tóm tắt đặc điểm tình hình của địa phương, đơn vị và tình hình an ninh nông thôn, an ninh xã hội, tội phạm, tệ nạn xã hội, an ninh phi truyền thống, tác nhân ảnh hưởng (*an ninh dân tộc, tôn giáo, quy hoạch phát triển kinh tế xã hội, ô nhiễm môi trường do sản xuất, thủy điện, quản lý, khai thác tài nguyên...*).

- Những thuận lợi, khó khăn và ý nghĩa của việc thực hiện Nghị quyết 05-NQ/TU trong bảo vệ an ninh chính trị trong tình hình mới.

- Việc quán triệt các nghị quyết, chỉ thị của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị về đảm bảo an ninh quốc gia trong tình hình mới.

2- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện

2.1- Việc xây dựng chương trình, kế hoạch, tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện

- Việc ban hành kế hoạch, chương trình của địa phương, đơn vị (*ghi rõ thể loại văn bản*) để cụ thể hóa Nghị quyết 05-NQ/TU.

- Tổ chức học tập, quán triệt đến đối tượng (*các hình thức quán triệt, phổ biến, số lượt người tham gia...*)

2.2- Kết quả đạt được

2.2.1- *Đánh giá sự chuyển biến nhận thức của cấp ủy, hệ thống chính trị, cán bộ, đảng viên và nhân dân về nhiệm vụ bảo vệ an ninh chính trị trong tình hình mới*

2.2.2- *Công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên và nhân dân về hai nhiệm vụ chiến lược “xây dựng và bảo vệ Tổ quốc” trong tình hình mới*

- Việc cấp ủy tổ chức học tập, quán triệt Nghị quyết 05-NQ/TU và thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu lần thứ XIV của Đảng bộ tỉnh...

- Việc lồng ghép phổ biến, quán triệt các quan điểm, mục tiêu, yêu cầu, nhiệm vụ bảo vệ an ninh quốc gia trong tình hình mới.

- Công tác tuyên truyền, giáo dục cho cán bộ, đảng viên và nhân dân nhận thức đầy đủ, toàn diện, sâu sắc về quan điểm, tư tưởng xây dựng, củng cố thế trận an ninh nhân dân, thế trận quốc phòng toàn dân, thế trận lòng dân, âm mưu, thủ đoạn hoạt động “diễn biến hòa bình” của thế lực thù địch, bọn phản động trên các lĩnh vực.

2.2.3- *Việc chủ động phát hiện, đấu tranh làm thất bại âm mưu, hoạt động “diễn biến hòa bình”, bạo loạn, lật đổ của thế lực thù địch, bọn phản động*

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, nắm tình hình, phát hiện âm mưu, thủ đoạn, hoạt động chống phá của thế lực thù địch, hoạt động FULRO, “Tin lành Đê Ga”, tà đạo “Hà Môn”, vượt biên, liên quan an ninh nông thôn, an ninh dân tộc, an ninh tôn giáo.

- Công tác tham mưu, đề xuất phương án phòng ngừa, ngăn chặn và giải quyết tình huống đột xuất, phức tạp liên quan đến an ninh, trật tự, phòng, chống biểu tình, bạo loạn, khủng bố, phá hoại.

- Kế hoạch, biện pháp đấu tranh, ngăn chặn âm mưu, phương thức, thủ đoạn hoạt động chống phá của thế lực thù địch, bọn phản động trong và ngoài nước, nhất là hoạt động lợi dụng dân tộc, tôn giáo, dân chủ, nhân quyền, tập hợp lực lượng hình thành các tổ chức chính trị đối lập trên địa bàn tỉnh.

- Biện pháp đấu tranh, ngăn chặn hoạt động phục hồi tổ chức FULRO, “Tin lành Đê Ga”, tà đạo “Hà Môn”, vượt biên. Công tác tấn công chính trị, phân hóa, làm tan rã tổ chức của chúng từ bên ngoài, giải quyết triệt để yếu tố địch bên trong, xóa bỏ tư tưởng ly khai, tự trị trong đồng bào dân tộc thiểu số, không để người dân bị lôi kéo vượt biên.

- Giải quyết tình huống phức tạp về an ninh trật tự.

- Công tác quản lý Nhà nước đối với hoạt động của các tôn giáo; đấu tranh, xử lý tổ chức, cá nhân lợi dụng tôn giáo hoạt động chống đối. Giải quyết những vấn đề phức tạp nảy sinh trong tôn giáo, dân tộc liên quan đến an ninh trật tự.

- Công tác chỉ đạo rà soát giải quyết, xử lý các mâu thuẫn, tranh chấp, khiếu kiện, nhất là khiếu kiện đông người; xử lý đối với số lợi dụng khiếu kiện để gây rối, kích động, chống người thi hành công vụ; các vụ việc liên quan trong dân tộc, tôn giáo.

- Tình hình hoạt động của công nhân trong doanh nghiệp; học sinh, sinh viên trong các trường học trên địa bàn. Hiệu quả hoạt động của tổ chức công đoàn, lãnh đạo nhà trường trong giải quyết thắc mắc của công nhân, xử lý đình công, lãn công, biểu tình, gây rối an ninh trật tự. Tình hình, công tác quản lý công nhân, chuyên gia nước ngoài làm việc trên địa bàn.

- Công tác phối hợp giữa các lực lượng trong xây dựng, tham mưu, đề xuất chỉ đạo tổ chức diễn tập phương án đối phó với tình huống phức tạp về an ninh, trật tự; công tác bảo vệ mục tiêu quan trọng về chính trị, kinh tế, khoa học kỹ thuật, văn hóa - xã hội, công trình trọng điểm về an ninh quốc gia, sự kiện chính trị quan trọng của đất nước, hoạt động của các đồng chí lãnh đạo Đảng, Nhà nước và đoàn khách quốc tế đến địa phương.

2.2.4- Công tác bảo vệ nội bộ, phòng, chống nguy cơ “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” từ trong nội bộ, đảm bảo an ninh văn hóa tư tưởng, an ninh kinh tế

- Tình hình, công tác bảo vệ nội bộ; ý thức cảnh giác và khả năng “tự đề kháng” của cán bộ, đảng viên và quần chúng nhân dân trước âm mưu, hoạt động phá hoại nội bộ của thế lực thù địch. Việc thực hiện quy định của Đảng, Nhà nước, nội quy của cơ quan, đơn vị; các quy định về bảo vệ bí mật Nhà nước; quản lý đoàn ra, đoàn vào. Việc phát hiện, giải quyết những vấn đề phức tạp về chính trị nội bộ.

- Công tác đảm bảo an ninh trên các lĩnh vực văn hóa, tư tưởng, thông tin, truyền thông, các mạng xã hội trên Internet. Công tác bảo mật tài liệu, dữ liệu của các ngành, địa phương. Tình hình công tác đấu tranh bài trừ mê tín dị đoan, văn hóa phẩm đồi trụy, ngăn chặn tài liệu phản động.

- Việc kết hợp giữa yêu cầu bảo vệ an ninh quốc gia với việc hoạch định và thực thi chủ trương, chính sách về phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội và đối

ngoại ở địa phương. Công tác quản lý, giám sát hoạt động của các tổ chức phi Chính phủ (NGOs).

2.2.5- Về phát triển kinh tế gắn với giải quyết tốt các vấn đề an sinh xã hội

- Việc huy động nguồn lực và khai thác tốt tiềm năng, lợi thế của tỉnh để đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân, thu hẹp khoảng cách giàu - nghèo giữa các vùng, đặc biệt là trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Vai trò của doanh nghiệp, đơn vị làm kinh tế trên địa bàn trong việc đào tạo nghề, thu hút lao động tại chỗ.

- Việc thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững. Chất lượng, hiệu quả công tác giáo dục đào tạo, nhất là hệ thống trường phổ thông dân tộc nội trú, trường bán trú dân nuôi; chất lượng mạng lưới y tế, khám, chữa bệnh cho nhân dân, việc thực hiện các chính sách an sinh xã hội và giải quyết những vấn đề bất cập mới nảy sinh từ việc thực hiện chính sách xã hội, việc lợi dụng thực hiện chính sách xã hội để tiêu cực, tham nhũng gây bức xúc và tạo dư luận xấu trong nhân dân.

2.2.6- Đổi mới và nâng cao chất lượng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh tổ quốc gắn với xây dựng và củng cố thực lực chính trị ở cơ sở vững mạnh

- Kết quả Phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trong thời kỳ mới. Vai trò của ban chỉ đạo, lực lượng chuyên trách xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, nhất là ở các địa bàn trọng điểm, phức tạp về an ninh trật tự. Công tác phối hợp giữa Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội, cơ quan, đơn vị, lực lượng vũ trang với “ngày hội toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”, ngày “Đại đoàn kết toàn dân” và ngày “Quốc phòng toàn dân”.

- Công tác phối hợp liên tịch giữa lực lượng công an với Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội, các ngành, các cấp trong công tác xây dựng và củng cố Phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc với các phong trào ở cơ sở, mô hình hay, điển hình tiên tiến về Phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Công tác xây dựng lực lượng nòng cốt trong đồng bào dân tộc thiểu số, tôn giáo. Tình hình hoạt động của lực lượng công an xã, thôn, bảo vệ dân phố.

2.2.7- Tăng cường công tác bảo vệ an ninh biên giới và đẩy mạnh quan hệ đối ngoại

- Công tác phối hợp xây dựng thế trận an ninh biên giới; thực hiện tốt Luật Biên giới quốc gia; công tác đối ngoại nhân dân ở hai bên biên giới. Công tác tuần tra, kiểm soát phòng, chống xâm nhập, vượt biên, các loại tội phạm. Công tác nắm tình hình ngoại biên, phát hiện, phòng ngừa thế lực thù địch, bọn phản động lưu vong và tổ chức nước ngoài lợi dụng địa bàn Campuchia để tiến hành hoạt động chống phá vào trong nội địa.

- Công tác quan hệ đối ngoại, hợp tác quốc tế với các tỉnh giáp biên của Lào và Campuchia trong phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh; công

tác phân giới - cắm mốc Việt Nam - Campuchia; công tác đảm bảo an ninh biên giới và phòng, chống tội phạm xuyên quốc gia.

2.2.8- Xây dựng, củng cố hệ thống chính trị cơ sở vững mạnh toàn diện

- Công tác xây dựng, củng cố các tổ chức đảng; vai trò, năng lực lãnh đạo của tổ chức đảng; việc “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”, tinh thần trách nhiệm, tính chiến đấu trong thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh.

- Năng lực quản lý, điều hành của chính quyền, Mặt trận Tổ quốc, đoàn thể chính trị - xã hội các cấp trong việc tổ chức triển khai thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước. Công tác luân chuyển, bồi dưỡng, đào tạo, bố trí, sử dụng cán bộ, nhất là đào tạo đội ngũ cán bộ người dân tộc thiểu số tại chỗ. Việc thực hiện chế độ chính sách đãi ngộ cho cán bộ công tác ở vùng sâu, vùng đặc biệt khó khăn, địa bàn trọng điểm quốc phòng, an ninh.

2.3- Đánh giá chung

Đánh giá ưu điểm, tồn tại hạn chế, nguyên nhân của những hạn chế trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện Nghị quyết 05-NQ/TU của địa phương, đơn vị.

2.4- Bài học kinh nghiệm

3- Đề xuất, kiến nghị

- Những đề xuất, kiến nghị với Trung ương liên quan đến công tác đảm bảo an ninh chính trị trong tình hình mới.

- Đối với tỉnh, những vấn đề để nâng cao năng lực lãnh đạo của cấp ủy đối với công tác đảm bảo an ninh chính trị trên địa bàn.

4- Phương hướng, nhiệm vụ

4.1- Dự báo tình hình

Dự báo tình hình liên quan đến công tác đảm bảo an ninh chính trị tại địa phương, đơn vị trong tình hình mới.

4.2- Nhiệm vụ

Đề ra phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp để tiếp tục thực hiện có hiệu quả, đảm bảo giữ vững ổn định chính trị tại địa phương, đơn vị trong tình hình mới.

* **Lưu ý:** Các đơn vị, địa phương không tổ chức hội nghị sơ kết (sơ kết bằng văn bản); đồng thời, căn cứ Nghị quyết 05-NQ/TU, các văn bản có liên quan và chức năng, nhiệm vụ để đánh giá sâu vào lĩnh vực công tác của đơn vị, địa phương. Mốc thời gian báo cáo từ tháng 01 năm 2012 đến ngày 30 tháng 01 năm 2017.

III- Tổ chức thực hiện

1- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy, các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy xây dựng báo cáo của đơn vị,

địa phương và gửi về Công an tỉnh, Ban Nội chính Tỉnh ủy **trước ngày 05 tháng 3 năm 2017** để tổng hợp chung.

2- Công an tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan theo dõi, đôn đốc việc sơ kết ở các đơn vị, địa phương; đồng thời, chịu trách nhiệm tổng hợp, xây dựng dự thảo Báo cáo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết 05-NQ/TU, gửi về Ban Nội chính Tỉnh ủy **trước ngày 15 tháng 3 năm 2017** (kèm thống kê những đơn vị, địa phương gửi và không gửi báo cáo).

3- Ban Nội chính Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, Văn phòng Tỉnh ủy hoàn chỉnh dự thảo Báo cáo, trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy **trước ngày 20 tháng 3 năm 2017**.

Ban Thường vụ Tỉnh ủy yêu cầu các ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy, các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy triển khai thực hiện Kế hoạch này đảm bảo đúng thời gian quy định.

Nơi nhận:

- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn, đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc Tỉnh ủy,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ**

(đã ký)

Hồ Văn Niên